

HƯỚNG DẪN

tuyên truyền, quán triệt tổ chức thực hiện Quy chế 238 của Ban Bí thư
và Quy chế 04 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

VĂN PHÒNG UBND TỈNH ĐẮK LẮK

Số: ...5064.....

ĐẾN 10-05-2021

Chuyên:

Căn cứ Quyết định số 238-QĐ/TW, ngày 30/9/2020 của Ban Bí thư về ban hành Quy chế phối hợp giữa ban tuyên giáo các cấp với cơ quan nhà nước cùng cấp trong việc thực thi pháp luật, triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề nổi cộm, Nhân dân quan tâm (sau đây gọi tắt là Quy chế 238).

Căn cứ Quy chế số 04-QC/TU, ngày 31/3/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc “phối hợp giữa ban tuyên giáo các cấp với cơ quan nhà nước cùng cấp trong việc thực thi pháp luật, triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề nổi cộm, Nhân dân quan tâm” (sau đây gọi tắt là Quy chế 04).

Thực hiện Hướng dẫn 170-HD/BTGTW, ngày 26/01/2021 và Công văn số 396-CV/BTGTW, ngày 20/4/2021 của Ban Tuyên giáo Trung ương về việc tuyên truyền, quán triệt tổ chức thực hiện Quy chế 238 của Ban Bí thư, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy hướng dẫn việc tuyên truyền, quán triệt và tổ chức thực hiện như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động trong các cấp ủy đảng, chính quyền và các cơ quan liên quan để triển khai thực hiện tốt Quy chế 238 của Ban Bí thư, Quy chế 04 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, phát huy vai trò, trách nhiệm phối hợp của ban tuyên giáo các cấp và các cơ quan nhà nước cùng cấp trong việc thực thi pháp luật, triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề nổi cộm, Nhân dân quan tâm.

- Thông qua việc quán triệt và tổ chức thực hiện tốt Quy chế 238 của Ban Bí thư, Quy chế 04 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy góp phần thực hiện tốt hơn nhiệm vụ chính trị của các cơ quan nhà nước; kịp thời ngăn chặn, phòng ngừa xảy ra điểm nóng, giải quyết kịp thời các vấn đề nổi cộm, Nhân dân quan tâm, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trong từng địa phương, đơn vị; đồng thời cổ vũ, động viên các cấp, các ngành và các tầng lớp Nhân dân nỗ lực phấn đấu thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ xây dựng, phát triển và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

2. Yêu cầu

- Tổ chức quán triệt nghiêm túc Quy chế 238 của Ban Bí thư, Quy chế 04 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; xác định đây là nhiệm vụ của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp nhất là người đứng đầu cấp ủy và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị nhà nước.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện tốt Quy chế 238 của Ban Bí thư, Quy chế 04 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; chú trọng lựa chọn những nội dung cần thiết, cấp bách, những chương trình, đề án lớn, vụ việc phức tạp, nhạy cảm, Nhân dân quan tâm để xây dựng kế hoạch, chương trình phối hợp thiết thực, hiệu quả.

II- TUYÊN TRUYỀN, QUÁN TRIỆT VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác tuyên truyền, quán triệt

1.1. Đối tượng, thành phần

Các cấp ủy, cơ quan nhà nước, ban tuyên giáo các cấp tập trung tổ chức tuyên truyền, quán triệt cho cán bộ chủ chốt tại đại phương, cơ quan, đơn vị.

1.2. Nội dung:

Quán triệt Quy chế 238 của Ban Bí thư và Quy chế 04 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo Đề cương của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (gửi kèm theo).

Cấp ủy, tổ chức đảng, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, ban tuyên giáo cấp huyện, bộ phận phụ trách tuyên giáo cấp xã, phường, thị trấn và cơ quan nhà nước các cấp căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tình hình thực tế chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Quy chế 238 của Ban Bí thư, Quy chế 04 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, trong đó cần tập trung làm rõ nội dung, phương thức lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu và sự phối hợp của ban tuyên giáo các cấp với cơ quan nhà nước cùng cấp trong thực thi pháp luật, triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề nổi cộm, Nhân dân quan tâm.

1.3. Tiến độ:

- Quán triệt: Tổ chức quán triệt triển khai đến cán bộ chủ chốt cấp tỉnh, huyện trước 15/6/2021. Cấp xã trước 30/6/2021.

- Ký kết kế hoạch, chương trình phối hợp: Ký kết hàng năm, theo giai đoạn, hoặc từng vấn đề, vụ việc.

2. Tổ chức thực hiện

2.1. Quy chế 04 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy được áp dụng đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở, các địa phương, đơn vị, không cần xây dựng quy chế riêng. Cấp ủy đảng các cấp tập trung chỉ đạo ban tuyên giáo và cơ quan nhà nước cùng cấp xây dựng kế hoạch, chương trình phối hợp hàng năm, theo giai đoạn, hoặc từng vấn đề, vụ việc; chú trọng công tác kiểm tra, đôn đốc sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện Quy chế 04 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy ở các cơ quan, đơn vị, địa phương; nhân rộng mô hình hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả; biểu dương, khen thưởng tập thể,

cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phối hợp tổ chức triển khai thực hiện Quy chế 04.

Việc ký kết kế hoạch, chương trình phối hợp hoàn thành trước 31/7/2021 và gửi về Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy để theo dõi, tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2.2. Các chủ thể ký kết:

Ban Tuyên giáo cấp tỉnh, cấp huyện ký kết với các cơ quan cùng cấp về kế hoạch, chương trình phối hợp riêng với từng đối tượng phối hợp nêu tại điểm a, điểm b, khoản 2, Điều 1, Quy chế 04 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Cấp xã: thực hiện điểm c, khoản 2, Điều 1, Quy chế 04 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2.3. Việc phối hợp giữa Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, ban tuyên giáo cấp huyện, cấp xã (hoặc cán bộ phụ trách công tác tuyên giáo xã, phường, thị trấn) và cơ quan nhà nước các cấp tùy thuộc vào nội dung, thời điểm của từng công việc cụ thể để xác định vai trò, trách nhiệm của từng cơ quan, nhưng cần lưu ý:

- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy là cơ quan thường trực giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo, quyết định nội dung, mức độ và phạm vi thông tin tuyên truyền; đồng thời theo dõi, đôn đốc, kiểm tra định kỳ báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy việc thực hiện Quy chế 04. Phân công Phòng Tuyên truyền - Báo chí - xuất bản, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy là đơn vị đầu mối, thường trực giúp Lãnh đạo Ban chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát và tổng hợp định kỳ hàng quý báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tình hình, kết quả thực hiện Quy chế 238 và Quy chế 04 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Ban tuyên giáo cấp huyện, cấp xã (hoặc cán bộ phụ trách công tác tuyên giáo xã, phường, thị trấn) có trách nhiệm giúp cấp ủy cùng cấp chủ trì xây dựng chương trình, kế hoạch phối hợp hằng năm và theo dõi việc thực hiện Quy chế 04, nội dung phối hợp; nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận, tâm trạng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong triển khai thực hiện Quy chế 04 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Cơ quan nhà nước các cấp chủ động đề xuất nội dung chương trình, kế hoạch phối hợp, nhất là khi triển khai các dự án, đề án, chương trình phát triển kinh tế - xã hội trọng điểm quốc gia, địa phương có ảnh hưởng đến di tích lịch sử, văn hóa, dân tộc, tôn giáo; công tác đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí; bảo vệ môi trường; biên giới, biển, đảo, độc lập chủ quyền, an ninh quốc gia; tự do ngôn luận; yếu tố nước ngoài; khi xét xử các vụ án lớn.

2.4. Các cơ quan báo chí của tỉnh, văn phòng đại diện, phóng viên các cơ quan báo chí Trung ương, báo ngành thường trú tại tỉnh: Bám sát chỉ đạo, định hướng của Ban Tuyên giáo Trung ương, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy thường xuyên

đăng tải thông tin về các hoạt động phối hợp giữa ban tuyên giáo các cấp với cơ quan nhà nước cùng cấp trong việc thực thi pháp luật, triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề nổi cộm, Nhân dân quan tâm. Lưu ý không đăng tải toàn văn Quy chế 238 của Ban Bí thư và Quy chế 04 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Lãnh đạo các cơ quan báo chí của tỉnh, văn phòng đại diện, phóng viên các cơ quan báo chí Trung ương, báo ngành thường trú tại tỉnh: Nêu cao tinh thần trách nhiệm, thực hiện tốt tôn chỉ mục đích hoạt động của cơ quan, đơn vị; kiểm soát chặt chẽ tin, bài, kiểm chứng thông tin; không đăng, phát tin bài phản ánh sai sự thật, tin bài không đúng tinh thần Quy chế 238 của Ban Bí thư và Quy chế 04 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; chỉ đạo, tham gia đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, thông tin giả, sai sự thật, ngăn cản việc thực thi pháp luật và phát triển kinh tế - xã hội.

Căn cứ các nội dung nêu trên, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đề nghị ban cán sự đảng, đảng đoàn, các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc, cơ quan nhà nước các cấp triển khai quán triệt và phối hợp tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Quy chế 238 của Ban Bí thư và Quy chế 04 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; định kỳ hằng năm (hoặc đột xuất khi có yêu cầu) báo cáo kết quả thực hiện gửi về Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy để tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo Trung ương,
- T26 Đà Nẵng,
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các sở, ngành cấp tỉnh,
- Các ban của HĐND tỉnh,
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Ban tuyên giáo các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- UBND các huyện, thị xã, thành phố,
- Hội Nhà báo tỉnh,
- Các cơ quan báo chí của tỉnh,
- Văn phòng đại diện, phóng viên các cơ quan báo chí Trung ương, báo ngành thường trú tại tỉnh,
- Lãnh đạo Ban,
- Các phòng trong Ban,
- Lưu Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

(để b/c),

K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN



Nguyễn Cảnh



BAN ĐIỀU HÀNH CƯỜNG TUYÊN TRUYỀN, QUẢN TRIỆT

Quyết định phối hợp giữa ban tuyên giáo các cấp với cơ quan nhà nước cùng cấp trong việc thực thi pháp luật, triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề nổi cộm, Nhân dân quan tâm

I- Lý do ra đời Quyết định số 238-QĐ/TW

1. Vai trò, tầm quan trọng của công tác tư tưởng (tuyên giáo) của Đảng trong việc thực thi pháp luật, triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề nổi cộm, nhân dân quan tâm

Đảng ta luôn coi trọng và khẳng định công tác tư tưởng (tuyên giáo) là một bộ phận cấu thành đặc biệt quan trọng trong toàn bộ hoạt động của Đảng, có vai trò đi trước, mở đường nhằm tạo sự thống nhất tư tưởng, ý chí và hành động trong toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ trong mọi giai đoạn cách mạng. Thực hiện đường lối đổi mới toàn diện đất nước, càng đi sâu vào phát triển kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, Đảng càng nhận thức rõ tầm quan trọng của công tác xây dựng Đảng vững mạnh về tư tưởng chính trị, tổ chức, đạo đức, cán bộ và đề cao vai trò, tầm quan trọng của công tác tư tưởng (tuyên giáo) của Đảng trong việc tạo sự thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận trong nhân dân để triển khai thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Các nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư các khóa gần đây đều đã đề cập và đặt ra những yêu cầu, nhiệm vụ của công tác tư tưởng (tuyên giáo) đối với sự phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề nổi cộm, nhân dân quan tâm. Nghị quyết Trung ương 5 (khóa IX) **về nhiệm vụ chủ yếu của công tác tư tưởng, lý luận trong tình hình mới**, Đảng đã chỉ rõ: “Công tác tư tưởng, lý luận phải góp phần giải quyết những vấn đề bức xúc, chống chủ nghĩa cá nhân, tư tưởng cơ hội, thực dụng, chặn đà suy thoái về đạo đức, lối sống. Công tác tư tưởng, lý luận phải bám sát và phục vụ nhiệm vụ kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại, tích cực góp phần tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn, thúc đẩy phong trào thi đua yêu nước, hoàn thành kế hoạch nhà nước 5 năm 2001 - 2005. Tiếp sau đó, Nghị quyết Trung ương 5 (khóa X) **“về công tác tư tưởng, lý luận và báo chí trước yêu cầu mới”**, Đảng đã chỉ rõ trách nhiệm của các cấp, các ngành trong công tác tư tưởng (tuyên giáo): “*Thường xuyên gắn kết chặt chẽ công tác tư tưởng với các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại*”, “*Bí thư cấp ủy, thủ trưởng cơ quan, đơn vị hàng năm phải lập kế hoạch chỉ đạo công tác tư tưởng của đơn vị mình, có biện pháp giải quyết kịp thời*”, “*xây dựng cơ chế các cấp ủy đảng tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với nhân dân, cơ chế phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước từ trung ương đến cơ sở với cơ quan làm công tác tư tưởng trong việc*

triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề bức xúc của nhân dân”.

Ngày 27/4/2009, Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X) ký Quyết định số 221-QĐ/TW ban hành “*Quy chế phối hợp giữa ban tuyên giáo các cấp với cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp trong việc triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề bức xúc của nhân dân*” (gọi tắt là **Quy chế 221**).

Ngày 30/9/2020, Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XII) ký Quyết định số 238-QĐ/TW ban hành “*Quy chế phối hợp giữa ban tuyên giáo các cấp với cơ quan nhà nước cùng cấp trong việc thực thi pháp luật, triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề nổi cộm, Nhân dân quan tâm*” (gọi tắt là **Quy chế 238**).

Việc Ban Bí thư ban hành Quy chế 221 sau này sửa đổi, bổ sung và ban hành Quy chế 238 là sự cụ thể hóa các nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác tư tưởng (tuyên giáo) trong việc thực thi pháp luật, triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết vấn đề nổi cộm, Nhân dân quan tâm.

Trong thời điểm này, chúng ta càng cần phải khẳng định và nhận rõ vai trò, tầm quan trọng của công tác tuyên giáo đối với sự thống nhất tư tưởng chính trị, ý chí, hành động trong Đảng và sự đồng thuận của Nhân dân để thực hiện thắng lợi chiến lược, mục tiêu phát triển đất nước trong 5 năm, 10 năm và xa hơn là 20 năm, 30 năm tới. Vừa qua, cũng có một số cơ quan, đơn vị, lúc này lúc khác đã nhận thức chưa thực sự sâu sắc vấn đề này. Nhiều khi chỉ nặng về các nguồn lực vật chất để triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, mà chưa quan tâm đầy đủ hoặc có ý nào đó xem nhẹ vai trò, tầm quan trọng của công tác tư tưởng (tuyên giáo). Một số nơi, một số cơ quan, đơn vị, người đứng đầu cho rằng khi thực thi pháp luật, triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, nhất là khi xây dựng, triển khai chương trình, đề án, dự án lớn chỉ cần phối hợp chặt chẽ với các cơ quan báo chí là đủ, đâu cần phải phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương. Thậm chí có ý kiến cho rằng, việc xây dựng kế hoạch, chương trình phối hợp với ban tuyên giáo các cấp để làm công tác tư tưởng chỉ gây rắc rối thêm, làm chậm tiến độ triển khai thực hiện kế hoạch, dự án, đề án.

2. Yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của đất nước nói chung, trong đó có nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội là rất to lớn, nặng nề, đòi hỏi phải có sự thống nhất rất cao về ý chí, hành động trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã đề mục tiêu: “Đến năm 2025, kỷ niệm 50 năm giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước là nước đang phát triển, có công nghiệp theo hướng hiện đại, vượt qua mức thu nhập trung bình thấp. Đến năm 2030, kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng là nước đang phát triển,

có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao. Đến năm 2045, kỷ niệm 100 năm thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà (nay là nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam) trở thành nước phát triển, thu nhập cao”.

Chiến lược phát triển kinh tế-xã hội 2021 - 2030 đã xác định: Việt Nam phấn đấu đến năm 2030, GDP bình quân đầu người đạt khoảng 7.500 USD. Trong 5 năm tới (2021 - 2025), Việt Nam xác định tốc độ tăng trưởng kinh tế (GDP) bình quân đạt khoảng 6,5-7%/năm. Đến năm 2025, GDP bình quân đầu người khoảng 4.700 - 5.000 USD.

Để thực hiện thắng lợi các mục tiêu trên, các cấp, ngành từ Trung ương tới địa phương phải triển khai thực hiện nhiều chủ trương, quyết sách của Đảng, Nhà nước được cụ thể hóa bằng các chương trình, kế hoạch, dự án, đề án lớn trên tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, đối ngoại... Trong quá trình đó, có nhiều vấn đề mới đặt ra, tác động nhiều mặt đến tư tưởng, tình cảm, tâm trạng của cán bộ, đảng viên và nhân dân, đòi hỏi phải được giải đáp và giải quyết ngay từ khâu đề xuất chủ trương, chính sách, kế hoạch, chương trình, dự án, đề án cho đến khi xây dựng, triển khai và sau khi kết thúc kế hoạch, chương trình, dự án... Do vậy, việc phối hợp chặt chẽ giữa ban tuyên giáo các cấp với các cơ quan nhà nước cùng cấp trong thực thi pháp luật, triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội là thực sự cần thiết nhằm tạo sự thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận trong Nhân dân để thực hiện tốt chủ trương, đường lối phát triển đất nước; phòng ngừa và giải quyết kịp thời các vấn đề nổi cộm, nhân dân quan tâm.

3. Các thế lực thù địch, phản động và bọn cơ hội chính trị ngày càng gia tăng các hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước, chế độ và sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta. Âm mưu cơ bản và lâu dài của chúng là xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta, xóa bỏ nền tảng tư tưởng của Đảng, xóa bỏ vai trò lãnh đạo, cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam

Lợi dụng tối đa những ưu thế của công nghệ 4.0, các thế lực thù địch tăng cường nhiều thủ đoạn tinh vi để chống phá sự nghiệp cách mạng của Đảng và nhân dân ta. “Diễn biến hòa bình” là một chiến lược nằm trong hệ thống chiến lược phản cách mạng của chủ nghĩa đế quốc, là “thủ đoạn hòa bình để giành thắng lợi”. Trong chiến lược này, hoạt động tư tưởng - văn hóa được họ coi là “mũi đột phá”, là “cây cầu dẫn vào trận địa”, là lĩnh vực hàng đầu làm tan rã niềm tin, gây hỗn loạn về lý luận và tư tưởng, tạo ra khoảng trống để dần dần đưa hệ tư tưởng tư sản vào, rồi cuối cùng xóa bỏ hệ tư tưởng xã hội chủ nghĩa. Chúng đã tổng kết: “Có những việc 100 máy bay chiến đấu không thực hiện nổi, nhưng chỉ cần 10 sứ giả lại có thể hoàn thành”; “một đài phát thanh cũng có thể bình định xong một đất nước”. Đặc biệt, chúng cho rằng, ngày nay “làn sóng điện đang thay thế thanh gươm; cây bút là phương tiện đi vào trái tim khối óc con người”; “một đô la chi cho tuyên truyền có

tác dụng ngang với 5 đô la chỉ cho quốc phòng”; “kích động vấn đề dân chủ, nhân quyền, dân tộc, tôn giáo là bốn đòn đột phá khẩu, bốn mũi xung kích để chọc thủng mặt trận tư tưởng chính trị”. Những điều này, đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã nêu tại Hội nghị quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”.

Thời gian gần đây, tình hình thế giới và khu vực tiếp tục có những diễn biến nhanh chóng, phức tạp và khó lường. Trong nước, công cuộc đổi mới đất nước hơn 30 năm qua bên cạnh những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, chúng ta vẫn còn gặp nhiều khó khăn, thách thức và hạn chế, bất cập, gây bức xúc xã hội. Lợi dụng điều đó, các thế lực thù địch và các phần tử phản động, cơ hội chính trị đã gia tăng các hoạt động chống phá với nhiều chiến lược và sách lược mới. Chúng tập trung khai thác, khoét sâu vào những hạn chế, yếu kém trong triển khai thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trên lĩnh vực kinh tế - xã hội để xuyên tạc vụ việc, kích động nhân dân tạo thành “điểm nóng”, gây cản trở cho quá trình thực thi pháp luật, triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ở các cấp, các ngành từ Trung ương tới địa phương. Bằng chứng sinh động về vấn đề này đó là, khi sự cố môi trường biển gây hải sản chết bất thường tại một số tỉnh miền Trung (năm 2016) hay khi Quốc hội dự kiến xem xét dự thảo Luật Đặc khu hoặc khi Luật an ninh mạng được Quốc hội thông qua (năm 2018) hay vụ việc ở xã Đồng Tâm, huyện Mỹ Đức, Hà Nội (năm 2017 và năm 2020), vụ cá chết hàng loạt ở Hồ Tây (năm 2018)...., các thế lực thù địch bên ngoài đã lợi dụng triệt để lực lượng phản động, cơ hội chính trị ở trong nước kết hợp với báo chí, truyền thông, nhất là mạng xã hội để bóp méo bản chất sự việc, xuyên tạc chủ trương, giải pháp của Đảng, Nhà nước, kích động nhân dân biểu tình, chống đối, gây mất an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, cản trở tới việc thực thi pháp luật, triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết bức xúc của nhân dân của các cơ quan chức năng.

Từ thực tế đó, đòi hỏi ban tuyên giáo các cấp và các cơ quan nhà nước cùng cấp phải có sự phối hợp thật chặt chẽ để đánh giá các tác động đến tư tưởng, tình cảm, tâm trạng của các tầng lớp nhân dân; từ đó có những nội dung, hình thức thông tin, tuyên truyền, định hướng phù hợp, hiệu quả nhằm kịp thời ngăn ngừa và giải quyết cho được những vấn đề nổi cộm, nhân dân quan tâm, kiên quyết không xảy ra “điểm nóng”, “phức tạp”, “nhạy cảm” để cho các thế lực thù địch lợi dụng chống phá trong quá trình các cơ quan chức năng thực thi pháp luật, triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

4. Những kết quả, hạn chế và bất cập sau 10 năm thực hiện Quy chế 221

Tổng kết 10 năm cho thấy, việc thực hiện Quy chế 221 đã đạt được nhiều kết quả tích cực, khẳng định sự phối hợp giữa ban tuyên giáo các cấp với các cơ quan nhà nước cùng cấp là rất cần thiết để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tư tưởng

(tuyên giáo) nhằm tạo sự thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận trong nhân dân để thực thi pháp luật, triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề nổi cộm, nhân dân quan tâm. Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được, việc triển khai thực hiện Quy chế 221 còn tồn tại, hạn chế và bất cập. Những tồn tại, hạn chế đó, có nguyên nhân từ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện chưa quyết liệt; từ nhận thức chưa đầy đủ về vị trí, vai trò của công tác tuyên giáo của các cơ quan nhà nước và từ nội dung Quy chế 221 mới dừng ở triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, mà chưa đề cập tới việc xây dựng và thực thi pháp luật; một số nội dung liên quan đến trách nhiệm của các cơ quan nhà nước trong triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và giải quyết vấn đề bức xúc của nhân dân chưa phân định rõ cơ quan nào chủ trì, cơ quan nào phối hợp; đồng thời cũng chưa làm rõ trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị cũng như nguồn lực thực hiện chương trình phối hợp. Tính chủ động của các cơ quan trong thực hiện phối hợp chưa cao. Thực tế, không ít vụ việc, vấn đề có tính chất “phức tạp”, “nhạy cảm” xảy ra thời gian qua có nguyên nhân từ sự thiếu chủ động đề xuất nội dung, chương trình phối hợp ngay khi đề xuất chủ trương, chính sách của các cơ quan nhà nước và chỉ khi triển khai thực hiện gặp phải khó khăn, cản trở, không kiểm soát được thông tin, dư luận, mà thường gọi là “khủng hoảng truyền thông”, lúc đó mới đề nghị ban tuyên giáo các cấp chỉ đạo, định hướng thông tin, tuyên truyền. Cách làm này dẫn đến tình trạng “tuyên giáo trở thành đi sau, nói lại”, trong khi nếu phối hợp tốt ngay từ khâu đầu thì chúng ta hoàn toàn có thể làm chủ được mặt trận thông tin, tuyên truyền; ngăn ngừa “khủng hoảng truyền thông”, tạo sự thống nhất cao trong cán bộ, đảng viên và nhân dân để thực thi có hiệu quả các chính sách, pháp luật và triển khai thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, nhất là các chương trình, đề án lớn, có tính chất “nhạy cảm”, “phức tạp”.

Trước tình hình đó, trên cơ sở tổng kết việc thực hiện Quy chế 221, Ban Bí thư Trung ương Đảng đã ban hành Quy chế 238 nhằm đáp ứng yêu cầu cấp thiết của công tác phối hợp thực hiện các nhiệm vụ chính trị của đất nước trong tình hình mới cũng như yêu cầu nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng của ngành Tuyên giáo và các cơ quan Nhà nước.

Triển khai thực hiện Quy chế 238 của Ban Bí thư tại địa phương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy chế số 04-QC/TU, ngày 31/3/2021 về việc “*phối hợp giữa ban tuyên giáo các cấp với cơ quan nhà nước cùng cấp trong việc thực thi pháp luật, triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề nổi cộm, Nhân dân quan tâm*” (gọi tắt là Quy chế 04).

II- Những nội dung cơ bản của Quy chế 04

Quy chế 04 là sự tiếp nối, bổ sung, phát triển Quyết định số 5607-QĐ/TU, ngày 02/10/2009 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về ban hành Quy chế phối hợp giữa Ban

Tuyên giáo các cấp với cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp trong việc triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề bức xúc của nhân dân (trên cơ sở cụ thể hóa Quy chế 221 trước đây của Trung ương; **gọi tắt là Quy chế 5607**) nên có nhiều điểm mới. Nội dung Quy chế được kết cấu thành 5 chương, chủ yếu tập trung vào 4 vấn đề đã được xác định như sau:

1. Đối tượng và phạm vi phối hợp

Quy chế 04 đã mở rộng hơn về đối tượng và phạm vi phối hợp, cụ thể:

- Quy chế 5607 quy định đối tượng phối hợp là “ban tuyên giáo các cấp với các cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp” nhưng Quy chế 04, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã mở rộng đối tượng phối hợp là “ban tuyên giáo các cấp với các cơ quan nhà nước cùng cấp”, bao gồm các cơ quan dân cử (Hội đồng nhân dân và các ban thuộc Hội đồng nhân dân); các cơ quan quản lý Nhà nước (Ủy ban nhân dân và các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân các cấp); các cơ quan tư pháp (Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân). Riêng ở cấp Tỉnh, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phối hợp với Hội đồng nhân dân và các cơ quan trực thuộc Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân và các cơ quan chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh.

- Quy chế 5607 giới hạn việc phối hợp trong “triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề bức xúc nhân dân”, nhưng Quy chế 04 mở rộng, bổ sung nội dung mới đó là phối hợp trong “thực thi pháp luật”; đồng thời thay cụm từ “triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề bức xúc của nhân dân” thành “giải quyết các vấn đề nổi cộm, nhân dân quan tâm”.

2. Nội dung phối hợp

Quy chế 04 nêu rất rõ 4 nội dung phối hợp mang tính chất phối hợp thường xuyên trong “thực thi pháp luật, triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội” và 2 nội dung phối hợp khi “giải quyết các vấn đề nổi cộm, nhân dân quan tâm”, cụ thể:

- Nội dung phối hợp thường xuyên, gồm: Chỉ đạo, hướng dẫn tuyên truyền nội dung và kết quả thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chủ trương, quyết sách của bộ, ngành, địa phương; tham mưu cấp ủy đảng giải pháp công tác tư tưởng khi triển khai các dự án, đề án, chương trình phát triển kinh tế - xã hội trọng điểm quốc gia, địa phương có ảnh hưởng đến di tích lịch sử, văn hóa, dân tộc, tôn giáo; công tác cán bộ; đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí; bảo vệ môi trường; biên giới, hải đảo, độc lập chủ quyền, an ninh quốc gia; tự do ngôn luận; yếu tố nước ngoài; khi xét xử các vụ án lớn; phát hiện, nhân rộng nhân tố mới, điển hình tiên tiến; đề xuất cấp ủy đảng, chính quyền các cấp biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực thi pháp luật và triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; đấu tranh, phản bác quan

điểm sai trái, thù địch, thông tin giả, sai sự thật, ngăn chặn việc thực thi pháp luật và phát triển kinh tế - xã hội.

- Nội dung phối hợp khi có vấn đề nổi cộm, nhân dân dân quan tâm, gồm: Tham mưu cấp ủy chỉ đạo giải quyết các vấn đề bức xúc của Nhân dân và trực tiếp tham gia giải quyết các vấn đề bức xúc của Nhân dân.

3. Trách nhiệm phối hợp

Quy chế 04 nêu rõ trách nhiệm của ban tuyên giáo các cấp, các cơ quan dân cử, các cơ quan quản lý nhà nước và các cơ quan tư pháp các cấp; trong từng nội dung phối hợp, làm rõ cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp; đặc biệt làm rõ vai trò chủ động của các cơ quan nhà nước trong hoạt động phối hợp thường xuyên và vai trò của ban tuyên giáo các cấp khi có vấn đề nổi cộm, nhân dân quan tâm.

4. Phương thức phối hợp

Quy chế nêu rõ phương thức phối hợp trong “thực thi pháp luật, triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội” đó là ký kết chương trình, kế hoạch phối hợp thường xuyên, hàng năm hoặc theo từng chương trình, dự án, đề án, vụ án, vụ việc cụ thể.

Khi xảy ra vụ việc “phức tạp”, “nhạy cảm” thì các cơ quan liên quan các cấp phải thông tin kịp thời bằng nhiều kênh tới ban tuyên giáo cùng cấp để phối hợp xử lý, định hướng thông tin, tuyên truyền phù hợp, nhanh chóng và hiệu quả.

III- Một số vấn đề cần lưu ý trong chỉ đạo tổ chức thực hiện

Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng đã nhận định: “Trong những năm tới, tình hình thế giới và trong nước có cả thuận lợi, thời cơ và khó khăn, thách thức đan xen; đặt ra nhiều vấn đề mới, yêu cầu mới nặng nề, phức tạp hơn đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”. Những tác động thuận và không thuận của tình hình thế giới, khu vực, trong nước càng khẳng định sự cần thiết phải làm tốt công tác tư tưởng, công tác phối hợp giữa ban tuyên giáo các cấp với cơ quan nhà nước cùng cấp để góp phần phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong thực hiện các nhiệm vụ quan trọng của đất nước, địa phương, đơn vị.

Quy chế 04 được triển khai trong không khí toàn Đảng, toàn dân, toàn quân đang tích cực, khẩn trương xây dựng chương trình hành động đưa Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp đi vào cuộc sống, đề nghị lãnh đạo các địa phương, cơ quan, đơn vị liên quan cần lưu ý một số điểm sau:

1. Cần nhận thức thật đầy đủ và sâu sắc mục đích, nội dung Quy chế 04; trên cơ sở đó có sự thống nhất cao về ý chí, quyết tâm, thấy đầy đủ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện. Ban Tuyên giáo và các cơ quan nhà nước cấp tỉnh, huyện và cán bộ làm công tác tuyên giáo cấp xã phải xác định việc

thực hiện Quy chế 04 chính là giúp sở, ban, ngành và cơ quan, đơn vị mình làm tốt hơn chức năng, nhiệm vụ được phân công, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, đấu tranh phòng chống âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch.

2. Đề nghị lãnh đạo các địa phương, cơ quan, đơn vị tiếp tục chỉ đạo tổ chức thực hiện nghiêm túc những nội dung đã được nêu trong Quy chế 04. Người đứng đầu, thủ trưởng các cơ quan nhà nước khẩn trương chỉ đạo lựa chọn nội dung trọng tâm, sát với chức năng, nhiệm vụ để thống nhất với ban tuyên giáo cùng cấp xây dựng chương trình, kế hoạch phối hợp; phân công 01 đồng chí lãnh đạo cơ quan, ban, ngành và 01 đơn vị đầu mối thường trực theo dõi, đôn đốc việc triển khai chương trình phối hợp; đồng thời có văn bản chỉ đạo, hướng dẫn ngành dọc chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai công tác phối hợp với ban tuyên giáo cùng cấp theo quy chế.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy là đầu mối thường trực các chương trình phối hợp với các sở, ngành, cơ quan; phối hợp với các cơ quan, đơn vị triển khai và sơ kết đánh giá hàng năm kết quả thực hiện chương trình; tham mưu, chủ trì việc tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy chế 04 ở cả Tỉnh.

3. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy là cơ quan thường trực giúp Ban Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo, quyết định nội dung, mức độ và phạm vi thông tin, tuyên truyền đối nội, đối ngoại khi có vấn đề nổi cộm, nhân dân quan tâm. Tuy nhiên, vụ việc bức xúc, nổi cộm nào diễn ra thuộc chức năng, quyền hạn của cấp nào, ngành nào thì cấp đó, ngành đó phải chủ động giải quyết và đề xuất phối hợp với Ban Tuyên giáo cùng cấp. Theo Quy chế, người đứng đầu cấp uỷ đảng, thủ trưởng cơ quan nhà nước, ban tuyên giáo các cấp trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm nếu thực hiện không tốt việc phối hợp, để xảy ra mất an ninh, trật tự, an toàn xã hội, ảnh hưởng tới chất lượng, kết quả thực thi pháp luật và triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cơ quan, đơn vị, địa phương.

4. Đề nghị Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban cán sự đảng Tòa án nhân dân tỉnh, Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh tăng cường công tác, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Quy chế 04 của cơ quan, ban, ngành mình, yêu cầu cơ quan nhà nước thực hiện chế độ báo cáo kết quả triển khai công tác phối hợp cho cấp uỷ; kết quả đó được đưa vào Báo cáo xây dựng Đảng hàng năm, coi đây là một nhiệm vụ quan trọng liên quan đến bảo vệ an ninh chính trị, an toàn xã hội, bảo vệ Tổ Quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

5. Quy chế 04 nêu rõ Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban cán sự đảng Tòa án nhân dân tỉnh, Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh và các cơ quan,

đơn vị liên quan hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và định kỳ hàng năm (hoặc đột xuất khi có yêu cầu) báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Quy chế. Do đó, đề nghị các cơ quan trên hợp tác chặt chẽ với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy trong quá trình lãnh đạo và tổ chức thực hiện Quy chế.

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY